

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 376/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 14 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền  
giải quyết của Sở Tư pháp đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại  
Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp và Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 14 tháng 02 năm 2019; bãi bỏ Quyết định số 2969/QĐ-UBND ngày 21/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh.

Giám đốc Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thực hiện niêm yết thủ tục hành chính, công bố tại Công dịch vụ công và website Sở Tư pháp theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

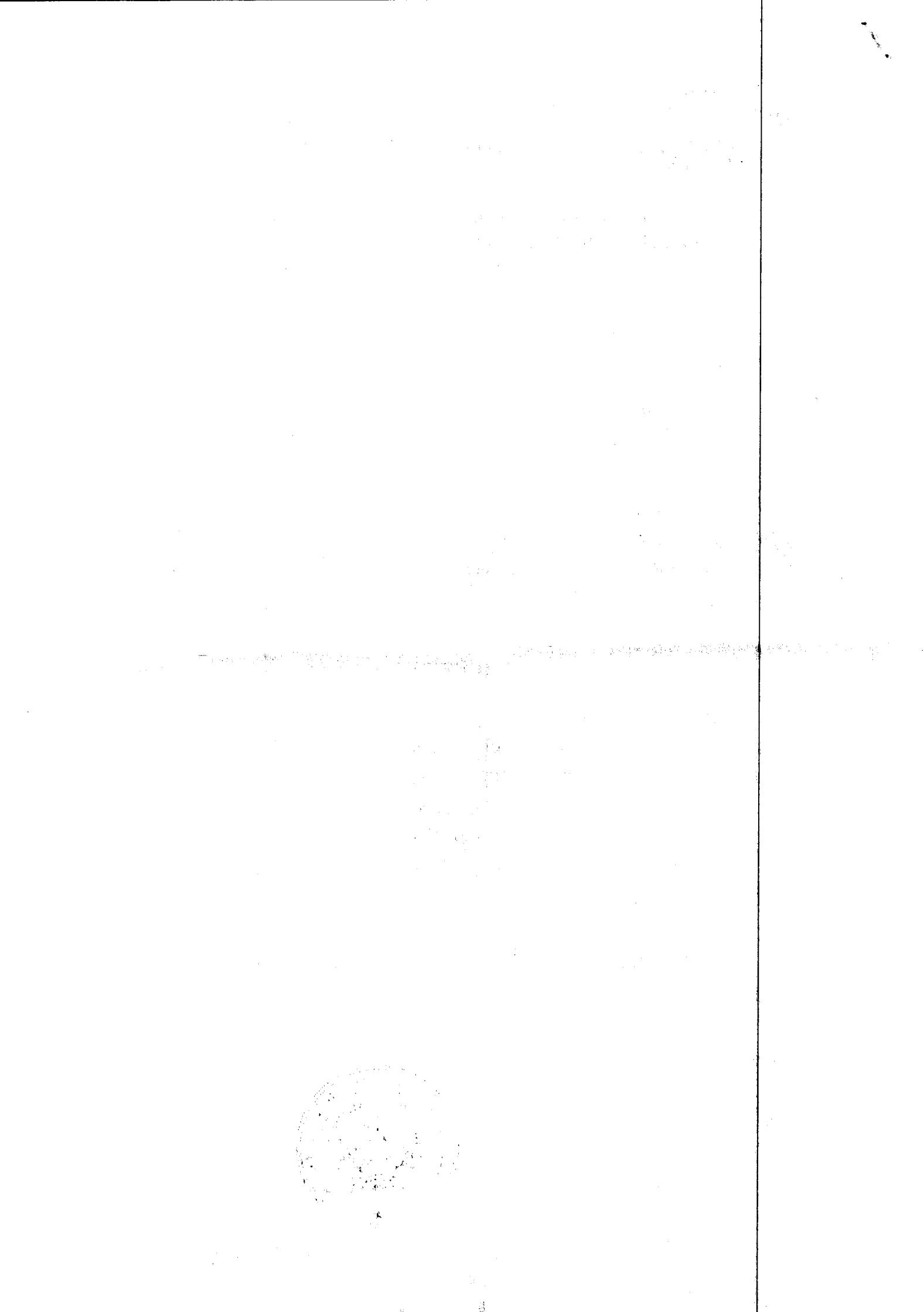
**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP và CV;
- Lưu: VT, KSNC.

**CHỦ TỊCH**



**Phan Ngọc Thọ**





**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI  
QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP ĐƯA VÀO TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ TẠI  
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG TỈNH**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 376/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019  
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
I.	<b>Lĩnh vực Luật sư</b>	<b>24 TTHC</b>
1.	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được đạt yêu cầu kiểm tra kết quả tập sự hành nghề luật sư	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
2.	Cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với người được miễn tập sự hành nghề luật sư	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
3.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm a, b, c, e và k khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
4.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm d và đ khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
5.	Cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư đối với những trường hợp bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư quy định tại các điểm g, h và i khoản 1 Điều 18 của Luật luật sư	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
6.	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
7.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
8.	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của Văn phòng luật sư, công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên	Sở Tư pháp
9.	Thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
10.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
11.	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật bị hợp nhất, sáp nhập	Sở Tư pháp
12.	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp tổ chức hành nghề luật sư bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động hoặc Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc tất cả các thành viên của công ty luật hợp danh, thành viên của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
13.	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư trong trường hợp chấm dứt hoạt động do Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết	Sở Tư pháp
14.	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
15.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
16.	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
17.	Hợp nhất công ty luật	Sở Tư pháp
18.	Sáp nhập công ty luật	Sở Tư pháp
19.	Chuyển đổi công ty luật trách nhiệm hữu hạn và công ty luật hợp danh	Sở Tư pháp
20.	Chuyển đổi văn phòng luật sư thành công ty luật	Sở Tư pháp
21.	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư	Sở Tư pháp
22.	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
23.	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
24.	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài	Sở Tư pháp
II.	<b>Lĩnh vực Tư vấn pháp luật</b>	<b>10 TTHC</b>
1.	Đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
2.	Đăng ký hoạt động cho chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
3.	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp
4.	Chấm dứt hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp theo quyết định của tổ chức chủ quản	Sở Tư pháp
5.	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật trong trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động	Sở Tư pháp
6.	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh Trung tâm tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
7.	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, chi nhánh	Sở Tư pháp
8.	Cấp thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
9.	Thu hồi thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
10.	Cấp lại thẻ tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp
III.	<b>Lĩnh vực Giám định tư pháp</b>	<b>09 TTHC</b>
1.	Cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
2.	Đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
3	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
4	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
<b>5</b>	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp	Sở Tư pháp
<b>6</b>	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Văn phòng giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động	Sở Tư pháp
<b>7</b>	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Văn phòng giám định tư pháp chấm dứt hoạt động do bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động	Sở Tư pháp
<b>8</b>	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở, người đại diện theo pháp luật của Văn phòng	Sở Tư pháp
<b>9</b>	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Văn phòng giám định tư pháp trong trường hợp Giấy đăng ký hoạt động bị hư hỏng hoặc bị mất	Sở Tư pháp
<b>IV.</b>	<b>Lĩnh vực Trọng tài thương mại</b>	<b>19 TTHC</b>
<b>1</b>	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Sở Tư pháp
<b>2</b>	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm Trọng tài	Sở Tư pháp
<b>3</b>	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài	Sở Tư pháp
<b>4</b>	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
<b>5</b>	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
<b>6</b>	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
<b>7</b>	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
<b>8</b>	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
<b>9</b>	Thu hồi Giấy đăng ký hoạt động Chi nhánh của Tổ	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
	chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	
10	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Tổ chức Trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
11	Thông báo thay đổi Trưởng Văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam trong phạm vi tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Tư pháp
12	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Văn phòng đại diện của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
13	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác	Sở Tư pháp
14	Thông báo thay đổi địa điểm đặt trụ sở của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh trung tâm trọng tài sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
15	Thông báo về việc thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài tại nước ngoài	Sở Tư pháp
16	Thông báo về việc thành lập Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
17	Thông báo về việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở, Trưởng Văn phòng đại diện của Trung tâm trọng tài	Sở Tư pháp
18	Thông báo thay đổi danh sách trọng tài viên	Sở Tư pháp
19	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
V.	<b>Lĩnh vực Đầu giá tài sản</b>	<b>12 TTHC</b>
1	Cấp thẻ đấu giá viên	Sở Tư pháp
2	Cấp lại thẻ đấu giá viên	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
3	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
4	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
5	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp	Sở Tư pháp
6	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
7	Đăng ký hoạt động của chi nhánh doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
8	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản	Sở Tư pháp
9	Phê duyệt đủ điều kiện hình thức đấu giá trực tuyến	Sở Tư pháp
10	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá	Sở Tư pháp
11	Thu hồi thẻ đấu giá viên	Sở Tư pháp
12	Đăng ký hoạt động đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động của doanh nghiệp và kinh doanh ngành nghề khác	Sở Tư pháp
VI	<b>Lĩnh vực hòa giải thương mại</b>	13 TTHC
1	Đăng ký hòa giải viên thương mại vụ việc	Sở Tư pháp
2	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp
3	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Sở Tư pháp
4	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	Sở Tư pháp
5	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
6	Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Sở Tư pháp
7	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/ chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	Sở Tư pháp
8	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
9	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	Sở Tư pháp
10	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
11	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
12	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
13	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	Sở Tư pháp
VII	Lĩnh vực Công chứng	30 TTHC
1	Bổ nhiệm công chứng viên	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
2	Bổ nhiệm lại công chứng viên	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
3	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)	Sở Tư pháp, Bộ Tư pháp
4	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
5	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng từ tổ chức hành nghề công chứng này sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Sở Tư pháp

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
<b>6</b>	Thay đổi nơi tập sự từ tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
<b>7</b>	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp Người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	Sở Tư pháp
<b>8</b>	Tạm ngừng tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
<b>9</b>	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
<b>10</b>	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
<b>11</b>	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)	Sở Tư pháp
<b>12</b>	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp người tập sự đề nghị thay đổi	Sở Tư pháp
<b>13</b>	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự trong trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể	Sở Tư pháp
<b>14</b>	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
<b>15</b>	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
<b>16</b>	Cấp lại Thẻ công chứng viên	Sở Tư pháp
<b>17</b>	Xóa đăng ký hành nghề công chứng	Sở Tư pháp
<b>18</b>	Thành lập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
<b>19</b>	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp
<b>20</b>	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
21	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)	Sở Tư pháp
22	Hợp nhất Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
23	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất	Sở Tư pháp
24	Sáp nhập Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
25	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập	Sở Tư pháp
26	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
27	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng	Sở Tư pháp
28	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
29	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng được chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập	Sở Tư pháp
30	Thành lập Hội công chứng viên	Sở Tư pháp, UBND tỉnh
VIII	<b>Lĩnh vực Quản tài viên và hành nghề quản lý, thanh lý tài sản</b>	<b>07 TTHC</b>
1	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
2	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân	Sở Tư pháp
3	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
4	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Cơ quan thực hiện</b>
<b>5</b>	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
<b>6</b>	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên	Sở Tư pháp
<b>7</b>	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản	Sở Tư pháp
<b>IX</b>	<b>Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý</b>	<b>08 TTHC</b>
<b>1</b>	Lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật	Sở Tư pháp
<b>2</b>	Cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>3</b>	Cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>4</b>	Cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>5</b>	Đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>6</b>	Chấm dứt tham gia trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>7</b>	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>8</b>	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý	Sở Tư pháp
<b>X</b>	<b>Lĩnh vực Phổ biến, giáo dục pháp luật</b>	<b>02 TTHC</b>
<b>1</b>	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật	Sở Tư pháp
<b>2</b>	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật	Sở Tư pháp
<b>XI</b>	<b>Lĩnh vực hộ tịch</b>	<b>01 TTHC</b>
<b>1</b>	Thủ tục cấp bản sao trích lục hộ tịch	Sở Tư pháp
<b>XII</b>	<b>Lĩnh vực Quốc tịch</b>	<b>06 TTHC</b>
<b>1</b>	Thủ tục nhập Quốc tịch Việt Nam	Sở Tư pháp Bộ Tư pháp
<b>2</b>	Thủ tục trả lại Quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Sở Tư pháp

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
		Bộ Tư pháp
3	Thủ tục cấp giấy xác nhận có Quốc tịch Việt Nam ở trong nước	Sở Tư pháp
4	Thủ tục nhập Quốc tịch Việt Nam cho người Lào được phép cư trú tại các huyện của Việt Nam tiếp giáp với Lào	Chủ tịch nước, Chính phủ, Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp.
5	Thủ tục cấp giấy xác nhận là người gốc Việt Nam	Sở Tư pháp
6	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam	Sở Tư pháp
XIII	<b>Lĩnh vực Lý lịch tư pháp</b>	<b>03 TTHC</b>
1	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam	Sở Tư pháp
2	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Sở Tư pháp
3	Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)	Sở Tư pháp
XIV	<b>Lĩnh vực Bồi thường nhà nước</b>	<b>03 TTHC</b>
1	Thủ tục phục hồi danh dự	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng, thi hành án quy định từ Điều 33 đến Điều 39 của Luật

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
		TNBTCNN năm 2017 ở cấp tỉnh.
2	Thủ tục xác định cơ quan giải quyết bồi thường	Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tư pháp.
3	Thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại.	Cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại trong hoạt động quản lý hành chính, tố tụng, thi hành án quy định từ Điều 33 đến Điều 39 của Luật TNBTCNN năm 2017 ở cấp tỉnh.
XV	<b>Lĩnh vực nuôi con nuôi</b>	06 TTHC
1	Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi	Sở Tư pháp
2	Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	UBND tỉnh, Sở Tư pháp
3	Giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi	UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh
4	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp trẻ em có nhu cầu chăm sóc đặc biệt	Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Sở LĐTBXH, Công an tỉnh

STT	Tên thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện
5	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp con riêng, cháu ruột, người nước ngoài đang làm việc, học tập ở Việt Nam từ 12 tháng trở lên	Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp,
6	Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài trong trường hợp thông qua thủ tục giới thiệu trẻ em	Bộ Tư pháp, UBND tỉnh, Sở Tư pháp, Công an tỉnh

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**



